



NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DU LỊCH HOMESTAY VÙNG VEN BIỂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Nguyễn Thanh Tùng* và Trương Trí Thông

Khoa Du lịch, Trường Cao đẳng Kiên Giang

*Người chịu trách nhiệm về bài viết: Nguyễn Thanh Tùng (email: nttung@kcg.edu.vn)

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 14/03/2019

Ngày nhận bài sửa: 18/05/2019

Ngày duyệt đăng: 29/08/2019

Title:

A study on coastal area homestay tourism development in An Bien district, Kien Giang province

Từ khóa:

Du lịch homestay, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, vùng ven biển

Keywords:

An Bien district, coastal area, homestay tourism, Kien Giang province

ABSTRACT

Homestay is a type of sustainable tourism that brings many benefits as creating new experiences for tourists, ensuring livelihood and income for the locals. Therefore, homestay tourism is a new and promising trend in many countries around the world. An Bien district (Kien Giang province) has lots of potentials to develop homestay tourism with the typical characteristics of a coastal area. However, the strengths in the area only exist in the form of potential, not yet be exploited in association with tourism to generate income for the people and develop the local economy. Therefore, this study is aimed to analyze the potentials of homestay tourism in An Bien district, Kien Giang province; thereby providing some orientations for homestay models and solutions to overcome shortcomings to develop homestay tourism in the area effectively as well as to improve the quality of people's lives and to strengthen rural construction towards sustainable development.

TÓM TẮT

Du lịch homestay là loại hình du lịch góp phần phát triển bền vững bởi nhiều lợi ích mang lại; vừa tạo sự thu hút, trải nghiệm mới đối với du khách, vừa đảm bảo sinh kế và thu nhập cho người dân địa phương. Vì vậy, du lịch homestay đang là xu thế phát triển ở nhiều nước trên thế giới. Huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang có nhiều điều kiện phát triển du lịch homestay với những văn hóa và trải nghiệm đặc trưng của vùng ven biển. Thế nhưng, các thế mạnh ở địa bàn chỉ tồn tại dưới dạng tiềm năng, chưa được khai thác gắn kết với du lịch để tạo thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế địa phương. Do đó, nghiên cứu này phân tích những tiềm năng du lịch homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; từ đó đưa ra một số định hướng về mô hình homestay và giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn để phát triển du lịch homestay tại địa bàn một cách hiệu quả, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới và hướng tới sự phát triển bền vững.

Trích dẫn: Nguyễn Thanh Tùng và Trương Trí Thông, 2019. Nghiên cứu phát triển du lịch homestay vùng ven biển huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 55(4C): 101-112.

1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời kỳ đô thị hóa, công nghiệp hóa ở các nước phát triển hiện nay đã làm cho tâm lý và nhu

cầu du lịch của con người dần trở nên thay đổi. Họ muốn thoát khỏi nơi khói bụi, ồn ào, đông đúc của cuộc sống hàng ngày mà tìm về những nơi bình dị, có khí hậu trong lành, yên ả, cùng với các giá trị văn

hóa truyền thống của chốn thôn quê; đặc biệt, họ muốn lưu lại nhà của người dân địa phương để cùng nhau tìm hiểu về văn hóa, lối sống cũng như trải nghiệm những công việc của cộng đồng nơi đây. Từ nhu cầu và thị hiếu đó của du khách, một số nước trên thế giới đã bắt đầu phát triển một loại hình du lịch mới - du lịch homestay.

Du lịch homestay tại Việt Nam tiến triển khá mạnh mẽ, thật sự thu hút đông đảo lượng khách quốc tế đến với Việt Nam, chính điều này đã góp phần nâng cao mức sống của người dân bản địa và mang lại lợi ích kinh tế khá cao cho ngành du lịch của đất nước (Minh Anh và Hải Yến, 2008). Loại hình du lịch này tập trung phát triển nhiều ở vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long ở nước ta; nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long như ở Bến Tre, Tiền Giang, Cần Thơ, Vĩnh Long, Kiên Giang,... Trong đó, huyện An Biên (Kiên Giang) là địa bàn có nhiều tiềm năng phát triển loại hình du lịch homestay bởi cảnh quan thiên nhiên, giá trị văn hóa truyền thống, có nhiều địa điểm tham quan liên kết xung quanh,... đặc biệt, tại đây là vùng ven biển nên có các bãi bồi, ruộng nuôi hải sản (tôm, cua, các bãi bồi ven biển nuôi sò huyết, vẹm, nghêu,...) khá lạ và thú vị trở thành hoạt động trải nghiệm cho du khách. Đây chính là những yếu tố để phát triển du lịch homestay nói riêng và du lịch nói chung, tạo sự thu hút du khách trong lẫn ngoài nước. Thế nhưng, các thế mạnh này chỉ tồn tại dưới dạng tiềm năng, chưa có chiến lược, quy hoạch bài bản và cụ thể dẫn đến chưa thu hút, hấp dẫn du khách đến tham quan cũng như lưu trú, chưa tạo được thu nhập cho người dân nói riêng và kinh tế địa phương nói chung nhờ vào du lịch.

Chính vì vậy, nghiên cứu nhằm đánh giá tiềm năng du lịch homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; từ đó đưa ra một số định hướng về mô hình homestay và giải pháp phát triển du lịch homestay tại địa bàn nghiên cứu một cách hiệu quả, một mặt góp phần thỏa mãn nhu cầu du lịch của du khách, một mặt cải thiện cuộc sống người dân địa phương cũng như phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang theo hướng bền vững.

2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu thứ cấp

Dữ liệu thứ cấp được thu thập từ tạp chí, sách, báo, internet,... về các vấn đề liên quan đến du lịch homestay. Từ những dữ liệu thu thập được, tác giả tiến hành phân tích, đánh giá và tổng hợp nhằm phục vụ vấn đề nghiên cứu.

2.2 Phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu sơ cấp

Dữ liệu sơ cấp được thu thập bằng bảng hỏi. Do ở đây loại hình du lịch homestay chưa hình thành nên đối tượng khảo sát là các hộ dân địa phương có nuôi sò, vẹm tại các bãi bồi hoặc có nuôi tôm, cua,... một ngành nghề gắn với cư dân ven biển có thể khai thác thành hoạt động trải nghiệm cho du khách sau này. Số lượng hộ dân được khảo sát là 45 hộ tại 3 xã Tây Yên, Nam Yên và Nam Thái A. Đây là ba địa điểm có số hộ dân có nghề nuôi hải sản nhiều nhất ở huyện An Biên. Bên cạnh đó, nghiên cứu còn phỏng vấn du khách nhằm khảo sát nhu cầu du lịch homestay cũng như các yếu tố cần có để xây dựng homestay một cách hiệu quả và hấp dẫn. Hair *et al.* (1998) đề nghị cỡ mẫu cho một nghiên cứu phải ≥ 100 , do đó nghiên cứu phỏng vấn 126 du khách (60 khách nội địa, 66 khách quốc tế) tại một số điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang bằng kỹ thuật chọn mẫu thuận tiện.

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập trong tháng 1 năm 2019. Sau khi dữ liệu được thu thập sẽ tiến hành xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0 với phương pháp được sử dụng là thống kê mô tả dưới dạng tỷ lệ phần trăm và giá trị trung bình.

2.3 Phương pháp khảo sát thực địa

Trong quá trình nghiên cứu, nhiều lần khảo sát thực địa được thực hiện tại An Biên. Qua đó, nghiên cứu đánh giá được tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch homestay tại An Biên; từ đó đề xuất các định hướng, giải pháp được hợp lý và thiết thực hơn.

2.4 Phương pháp tham vấn

Ngoài ra, nghiên cứu còn phỏng vấn sâu cán bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kiên Giang, người dân, cán bộ quản lý địa phương và một số công ty lữ hành trên địa bàn tỉnh Kiên Giang để lấy ý kiến phục vụ vấn đề nghiên cứu.

3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Tiềm năng phát triển du lịch homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

3.1.1 Khái quát về huyện An Biên

An Biên có diện tích hơn 400km², gồm 1 thị trấn và 8 xã, địa giới huyện An Biên ở phía đông giáp huyện Gò Quao và huyện Vĩnh Thuận, phía tây giáp huyện Kiên Hải và vịnh Rạch Giá, phía nam giáp huyện An Minh, phía bắc giáp huyện Châu Thành và vịnh Rạch Giá. Hệ thống giao thông thuận lợi, nằm ở cửa ngõ đi vào vùng bán đảo Cà Mau, trải dài trên trục quốc lộ 63, có đường hành lang ven biển Tây đi qua, sông Cái Lớn chảy dọc phía Đông tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế của huyện và khả năng tiếp cận của du khách trong hoạt động du

lich. Kinh tế dịch vụ có bước phát triển khá nhanh, đóng góp tích cực vào phát triển nền kinh tế của huyện, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Đối với lĩnh vực dịch vụ du lịch có gia tăng về doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống, các cơ sở kinh doanh thương mại và khách sạn nhà hàng.

An Biên, một trong ba huyện ở Kiên Giang là địa giới của rừng U Minh Thượng. Rừng U Minh Thượng có giá trị đa dạng sinh học quan trọng, sinh cảnh phong phú với 32 loài thú, 187 loài chim, 34 loài bò sát và lưỡng cư, 37 loài cá, 203 loài côn trùng và nhiều loài thủy sinh vật phân bố ở các độ sâu khác nhau trong hệ sinh thái; không những thế, tại đây là nơi trú ngụ của một trong những khu hệ chim phong phú nhất của vùng châu thổ sông Cửu Long và là một trong ba địa điểm trên thế giới được biết đến có sự hiện diện của quần thể rái cá lông mũi (Trần Ngọc Cường và Nguyễn Tự Nam, 2016). Do đó, rừng U Minh Thượng có nhiều lợi thế và điều kiện trong việc hấp dẫn du khách trong lẫn ngoài nước thông qua các loại hình du lịch như du lịch sinh thái, du lịch khám phá, du lịch nghiên cứu.

Ngoài ra, huyện An Biên có giá trị văn hóa truyền thống độc đáo và lâu đời, trên toàn huyện có 30 di sản văn hóa phi vật thể, trong đó: 8 di sản lễ hội dân gian, 1 di sản nghệ thuật trình diễn dân gian, 1 di sản ngữ văn dân gian, 6 di sản trí thức dân gian, 5 di sản phong tục tập quán và tín ngưỡng, 9 di sản nghề thủ công truyền thống (Nguyễn Diệp Mai, 2017). Những di sản này là tiềm năng về tài nguyên du lịch văn hóa rất lớn trong phục vụ phát triển du lịch, giúp cho du khách tìm hiểu thông tin, trải nghiệm và nghiên cứu.

3.1.2 Tiềm năng phát triển du lịch homestay ở huyện An Biên

Du lịch homestay là hoạt động du lịch mà du khách sẽ lưu trú tại nhà của người dân địa phương

nơi tham quan và cùng sinh hoạt với các thành viên trong gia đình đó; loại hình lưu trú du lịch homestay sẽ giúp cho du khách khám phá, trải nghiệm và tìm hiểu về văn hóa và phong tục tập quán bản địa khác với cuộc sống hàng ngày của mình. Do đó, khi phát triển loại hình du lịch homestay, ngoài việc chú trọng đến địa điểm nhà của người dân để làm nơi lưu trú còn phải quan tâm khai thác các nguồn tài nguyên du lịch để phục vụ nhu cầu trải nghiệm và tìm hiểu văn hóa địa phương. Huyện An Biên có điều kiện và tiềm năng phát triển du lịch homestay rất lớn về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn.

- Vị trí địa lý

Huyện An Biên nằm ở một vị trí giao thông thuận lợi, giáp các huyện trong tỉnh cũng giúp cho việc tiếp cận của du khách trở nên dễ dàng, với vị trí thuận lợi này cũng góp phần gắn kết với các điểm tham quan khác xung quanh huyện tạo thành hệ thống tuyến điểm tham quan khá đa dạng và hấp dẫn. Phía đông giáp huyện Gò Quao có thể liên kết tham quan các nghề thủ công truyền thống như đan lát, lục bình, chẻ biếu bánh phồng tôm hay tham quan chùa Cà Nhung (Sariganga) - một ngôi chùa Khmer lâu đời có kiến trúc đặc sắc và ấn tượng. Phía nam giáp huyện An Minh và U Minh Thượng, là địa giới của Vườn Quốc gia U Minh Thượng được UNESCO công nhận là khu Ramsar của thế giới với vẻ đẹp hoang sơ, bình dị; tại đây du khách có thể trải nghiệm, khám phá và tham quan hệ sinh thái rừng nhiệt đới ngập nước thuộc dạng hiếm trên thế giới. Bên cạnh đó, phía Bắc là huyện Châu Thành có làng nghề truyền thống dệt chiếu Tà Niên cùng với các vườn khóm Tắc Cậu, một đặc sản của huyện Châu thành nói riêng và tỉnh Kiên Giang nói chung, có thể trở thành điểm tham quan và trải nghiệm khi gắn kết liên tuyến trong tour du lịch homestay.



Hình 1: Bản đồ huyện An Biên

Nguồn: Ủy ban nhân dân huyện An Biên

– Điều kiện tự nhiên

Do An Biên là một huyện giáp biển của tỉnh Kiên Giang nên có khí hậu mát mẻ, cảnh quan xung quanh còn hoang sơ mang yếu tố của một vùng quê yên bình, rất thích hợp phát triển du lịch phục vụ du khách, nhất là các loại hình du lịch liên quan đến du lịch sinh thái, du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng và homestay. Ngoài ra, do nằm ven biển nên An

Biên có bãi bồi ven biển khá lớn, được xem là tiềm năng để phát triển ngành kinh tế biển giúp cải thiện đời sống người dân thông qua nuôi trồng và đánh bắt hải sản. Trong đó, xã Tây Yên, Nam Yên và Nam Thái A đang có những bãi bồi ven biển rộng lớn hoang sơ, gắn với phát triển cánh đồng mẫu lớn, nuôi vẹm xanh, sò huyết, tôm, cua và các loại thủy, hải sản khác.



Hình 2: Dãy rừng phòng hộ nguyên sinh ở huyện An Biên

Nguồn: Ảnh chụp thực tế từ nhóm nghiên cứu, 2019



Hình 3: Khu vực nuôi vẹm xanh, nghêu và sò huyết ở huyện An Biên

Nguồn: Ảnh chụp thực tế từ nhóm nghiên cứu, 2019

Nhìn chung, những bãi bồi nuôi thủy, hải sản của các hộ dân ở địa phương có thể khai thác thành hoạt động du lịch phục vụ du khách về mặt tìm hiểu đời sống của người dân địa phương, cũng như văn hóa cư dân vùng ven biển và các hoạt động trải nghiệm. Những hoạt động này tạo nên nét đặc trưng không trùng lặp với nơi khác, du khách cũng tham gia cùng người dân một ngày làm nông dân nhưng không phải là tát mương bắt cá, trồng lúa hay thu hoạch trái cây mà đặc trưng là “một ngày làm ngư dân” với các

hoạt động hàng ngày của ngư dân vùng biển như: mò cua, tôm, “đổ lú”, mò sò tại bãi bồi, câu cá thòi lòi, câu ba khía, cào nghêu, bắt sò huyết, vẹm,... Không những vậy, ven biển xung quanh địa bàn nghiên cứu có các dãy rừng phòng hộ nguyên sinh tạo khung cảnh đặc trưng vùng ven biển ở đồng bằng sông Cửu Long có thể cùng chủ nhà dùng ghe xuồng, vô lái để tham quan. Đây được xem là tiềm năng bổ trợ cho sự phát triển của du lịch homestay tại địa bàn nghiên cứu rất lớn.



Hình 4: Hoạt động bơi xuồng và thu hoạch cua cùng người dân địa phương

Nguồn: Ảnh chụp thực tế từ nhóm nghiên cứu, 2019

– Nghề thủ công truyền thống

Nghề và làng nghề thủ công truyền thống được xem là một “bảo tàng sống”, nơi lưu giữ kho tàng di sản văn hóa vật thể và phi vật thể vừa phong phú, đa dạng, vừa sinh động, góp phần làm nên hệ giá trị văn hóa dân tộc; đây chính là yếu tố thu hút sự quan tâm của du khách trong các chuyến du lịch (Nguyễn Thị Lan Hương, 2016). Các nghề thủ công truyền thống đều có đặc điểm chung là gắn liền với nông nghiệp, có lịch sử lâu đời, sản phẩm đa dạng, mang đậm nét văn hóa tinh thần dân tộc (Trương Trí Thông và Lý Mỹ Tiên, 2018). Do đó, tổ chức Du lịch Thế giới tin rằng sự kết hợp giữa du lịch và nghề thủ công là tiềm

năng lớn trong sự phát triển du lịch ở hầu hết các quốc gia và địa phương (UNWTO, 2006; trích bởi Trương Trí Thông và Lý Mỹ Tiên, 2018). Tại ba xã Tây Yên, Nam Yên và Nam Thái A được lựa chọn khảo sát để phát triển du lịch homestay có các nghề thủ công truyền thống lâu đời, rất có tiềm năng khai thác phục vụ du lịch, trong đó xã Tây Yên có nghề sơ chế dừa, xã Nam Yên có nghề chăm lá và xã Nam Thái A có nghề nuôi sò huyết - tôm - cua. Các nghề thủ công này sẽ góp phần tạo nên sự thú vị trong du lịch homestay của mình, du khách có thể trực tiếp xem và tham gia vào một số công đoạn sản xuất sản phẩm đặc trưng của các nghề thủ công này.



Hình 5: Nghề nuôi sò huyết - tôm – cua ở xã Nam Thái A, huyện An Biên

Nguồn: Ảnh chụp thực tế từ nhóm nghiên cứu, 2019

– Lễ hội và phong tục tập quán của người Khmer

Lễ hội truyền thống và phong tục tập quán là một trong những nguồn tài nguyên du lịch nhân văn có

giá trị độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc của một vùng, một địa phương. Du lịch lễ hội thỏa mãn được các nhu cầu tìm đến cái mới, cái khác biệt so với nơi ở thường ngày của du khách, khách du lịch không chỉ tham quan, tìm hiểu lễ hội mà còn có

thể tham gia vào các hoạt động lễ hội đó; đồng thời, hoạt động du lịch lễ hội góp phần giới thiệu giá trị lễ hội của đất nước, của một vùng, của một địa phương (Phạm Thị Vui, 2012). Đặc biệt, lễ hội và phong tục tập quán của đồng bào Khmer ở huyện An Biên rất độc đáo và phong phú, chủ yếu tập trung ở xã Tây Yên bao gồm lễ Chôl Chnăm Thmây, lễ Sen Đôn ta, lễ Tắm tượng Phật, lễ hội cầu an, nghi thức cúng đắp núi cát, tập quán đi tu trả hiếu của người Khmer, lễ kết giới Sima,... Những lễ hội và phong tục tập quán của người Khmer có những sắc thái riêng biệt với những đồng bào khác; chính vì vậy, đây được xem là tiềm năng rất quan trọng trong việc gắn kết tuyến điểm tham quan cũng như hỗ trợ cho hoạt động cho du khách khi phát triển du lịch homestay tại đây. Những lễ hội và phong tục này nếu được khai thác phục vụ du lịch sẽ giúp cho du khách có những hiểu biết và trải nghiệm mới về người Khmer ở địa bàn An Biên.



Hình 6: Lễ hội kết giới Sima

Nguồn: Internet

– Văn hóa ẩm thực

Trong quá trình hình thành và phát triển của mỗi dân tộc cũng như tộc người đều có một phong cách ẩm thực riêng phù hợp với đặc điểm tự nhiên và văn hóa của dân tộc mình; văn hóa ẩm thực là những gì liên quan đến ăn uống nhưng mang nét đặc trưng của mỗi cộng đồng dân cư khác nhau, thể hiện cách chế biến và thưởng thức của món ăn khác nhau (Phạm Thị Vui, 2012). Nhìn chung, do vị trí địa lý cùng với điều kiện tự nhiên quy định nên văn hóa ẩm thực của cư dân vùng ven biển An Biên chủ yếu là các loại hải sản như tôm, cua, ốc, sò huyết,... du khách đến đây có thể tự tay trải nghiệm cách đánh bắt các loại hải sản này sau đó cùng người dân địa phương chế biến, như vậy vừa thể hiện tính trải nghiệm mới lạ vừa thưởng thức được các loại hải sản tự tay mình đánh bắt được thể hiện tính chất của du lịch homestay. Bên cạnh đó, ở địa bàn ba xã Tây Yên, Nam Yên và

Nam Thái A là địa bàn của đồng bào Khmer sinh sống. Do đó, khi thực hiện chuyến du lịch homestay tại đây ngoài thưởng thức các loại hải sản thì du khách còn có thể thưởng thức và trải nghiệm thêm các món ăn của người Khmer với sự phong phú và mang bản sắc riêng như mắm bò hóc, cốm dẹp, xiêm lo cà cô, canh xiêm lo,... (Phạm Thị Vui, 2012).

Tóm lại, tại huyện An Biên và xung quanh địa bàn đều có tiềm năng du lịch rất lớn, có rất nhiều tài nguyên du lịch hỗ trợ trong sự phát triển du lịch homestay. Song song đó, huyện An Biên còn nằm ở một vị trí khá thuận lợi trong việc gắn kết với các điểm du lịch tạo thành hệ thống tuyến điểm tham quan khá đa dạng và hấp dẫn nếu được sự quan tâm và khai thác của ngành du lịch tỉnh Kiên Giang cũng như các công ty lữ hành trong và ngoài tỉnh.

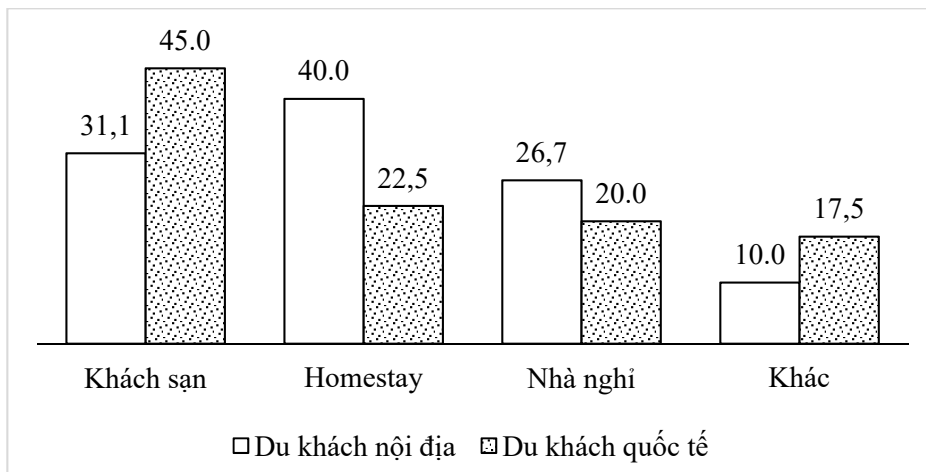
3.2 Đánh giá của du khách và người dân về du lịch homestay ở An Biên

3.2.1 Đánh giá của du khách về du lịch homestay

Để khảo sát về điều kiện phát triển du lịch homestay và nhu cầu của du khách về loại hình du lịch này, nghiên cứu khảo sát ý kiến của 126 du khách tại một số điểm du lịch ở Kiên Giang. Đối tượng được phỏng vấn là những du khách đã tham gia và trải nghiệm homestay. Qua những thông tin phản hồi từ du khách, nghiên cứu đưa ra những định hướng và giải pháp đối với việc phát triển du lịch homestay ở An Biên phù hợp với nhu cầu của du khách.

a. Hình thức lưu trú

Hiện nay, trong hoạt động du lịch có nhiều hình thức lưu trú khác nhau như khách sạn, homestay, nhà nghỉ,... Qua kết quả khảo sát ở Hình 7, hình thức lưu trú được du khách nội địa lựa chọn nhiều nhất là homestay (40,0%), kế đến là khách sạn (31,7%). Còn đối với khách quốc tế thì ngược lại, loại hình lưu trú họ lựa chọn nhiều nhất là khách sạn (45,0%), homestay và nhà nghỉ cũng được lựa chọn nhưng tương đối ít (22,5% và 20,0%). Sở dĩ, hình thức lưu trú khách sạn được lựa chọn nhiều là vì đây là loại lưu trú phổ biến, thường gặp nhất, khách sạn còn được lựa chọn bởi sự đầy đủ tiện nghi, cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật được đầu tư tốt,... Tuy nhiên, một số du khách lại thích sự bình dị, gần gũi và trải nghiệm với cuộc sống của người dân bản địa, chính vì vậy homestay là sự lựa chọn của họ. Qua đó, ta thấy du lịch homestay đang trở thành thị hiếu của nhiều du khách nội địa và quốc tế, do đó một số các cơ quan chức năng liên quan đến lĩnh vực du lịch ở địa phương cần chú ý đến hình thức lưu trú này trong hoạt động kinh doanh và phát triển du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách.



Hình 7: Hình thức lưu trú của du khách (%)

Nguồn: Khảo sát trực tiếp từ du khách năm 2019

b. Điều kiện phát triển du lịch homestay

Theo đánh giá của du khách nội địa cho rằng, để phát triển loại hình du lịch homestay, điều kiện cần có nhất là sự hiếu khách của cộng đồng địa phương (68,35%), tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng (63,3%) và hệ thống quốc phòng, an ninh đảm bảo (55,0%). Còn đối với khách du lịch quốc tế, tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng (62,1%) và sự hiếu khách của cộng đồng địa phương (50,0%) là những điều kiện để phát triển du lịch homestay (Bảng 1). Ngoài ra, sự hoàn thiện của cơ sở vật chất, tài nguyên nhân văn đặc sắc và có giá trị, các chương

trình du lịch có chất lượng và các điều kiện khách cũng là những điều kiện cần thiết của du lịch homestay khi phát triển nhưng chiếm tỷ lệ không đáng kể (Bảng 1). Qua đó, ta có thể thấy đánh giá của du khách nội địa và quốc tế có sự tương đồng lẫn nhau về điều kiện phát triển của loại hình du lịch homestay này. Chính vì vậy, khi phát triển du lịch homestay, chính quyền địa phương, cơ quan ban ngành, các nhà nghiên cứu cũng như các công ty lữ hành và hộ dân kinh doanh homestay cần chú ý đến các điều kiện trên để có chính sách quy hoạch, đầu tư và xây dựng hiệu quả.

Bảng 1: Điều kiện phát triển du lịch homestay (%)

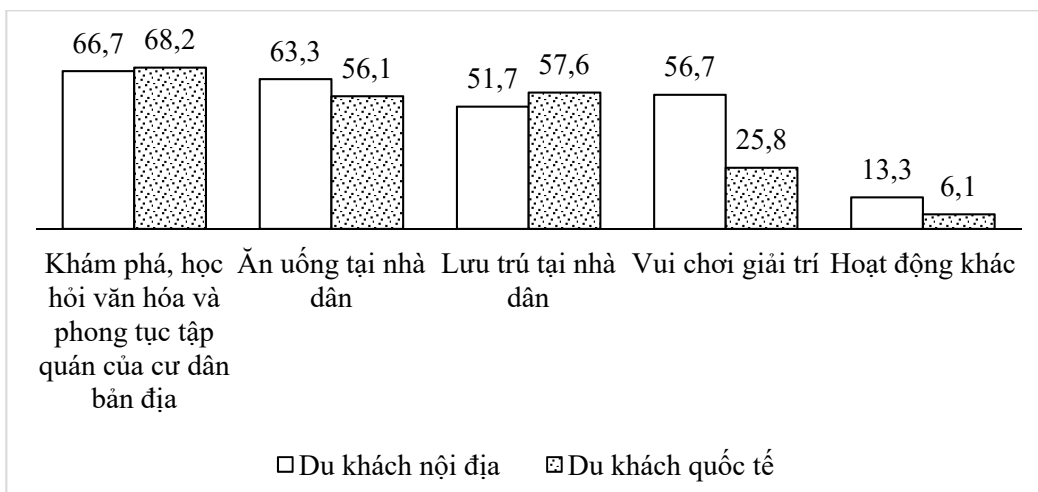
Điều kiện phát triển du lịch homestay	Du khách nội địa	Du khách quốc tế
Tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng	63,3	62,1
Tài nguyên nhân văn đặc sắc và có giá trị	38,3	21,2
Hệ thống quốc phòng, an ninh đảm bảo	55,0	27,3
Các chương trình du lịch có chất lượng	30,0	25,8
Sự hiếu khách của cộng đồng địa phương	68,3	50,0
Sự hoàn thiện của cơ sở vật chất	36,7	28,8
Khác	10,0	7,6

Nguồn: Khảo sát trực tiếp từ du khách năm 2019

c. Hoạt động trải nghiệm

Về các hoạt động vui chơi giải trí cũng như trải nghiệm là nhu cầu quan trọng khi đi du lịch của con người, yếu tố này giúp cho sản phẩm du lịch mà du khách sử dụng đạt hiệu quả và chất lượng cao. Các hoạt động mà du khách nội địa lẫn du khách quốc tế muốn trải nghiệm nhiều nhất khi tham gia du lịch homestay là khám phá và học hỏi văn hóa, phong tục tập quán của cư dân bản địa (khách nội địa là 66,7%; khách quốc tế là 68,2%). Ăn uống tại nhà

dân, vui chơi giải trí và lưu trú tại nhà dân cũng là những hoạt động trải nghiệm mà du khách nội địa đánh giá khá cao. Còn đối với du khách quốc tế, hoạt động lưu trú và ăn uống tại nhà dân cũng chiếm vị trí quan trọng đáng kể (Hình 8). Qua đó, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng liên quan đến hoạt động du lịch cũng như các công ty lữ hành cần chú ý đến vấn đề này khi phát triển loại hình du lịch homestay để phục vụ du khách một cách tốt nhất, nhằm đem lại sự hài lòng và lòng trung thành đối với họ.



Hình 8: Hoạt động trải nghiệm của du khách (%)

Nguồn: Khảo sát trực tiếp từ du khách năm 2019

d. Nhu cầu về du lịch homestay

Khảo sát nhu cầu là điều rất cần thiết đối với ngành kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng, bởi xác định được nhu cầu của khách hàng ta sẽ biết được họ cần gì và mong muốn gì để đầu tư và phát triển sản phẩm phù hợp. Nhu cầu của từng loại hình du lịch cũng như từng loại khách là có sự khác biệt; nhìn chung đối với du lịch homestay, du khách nội địa quan tâm hầu hết các yếu tố liên quan đến du lịch

homestay như thái độ phục vụ thân thiện và vui vẻ của người dân; sự thân thiện của cộng đồng địa phương; sự phong phú và thu hút của nguồn tài nguyên thiên nhiên, không gian homestay,... (Bảng 2). Còn đối với khách du lịch quốc tế cho rằng, các yếu tố cần thiết phải có ở du lịch homestay là thái độ phục vụ thân thiện và vui vẻ của người dân, sự phong phú và thu hút của nguồn tài nguyên thiên nhiên; các yếu tố khác cũng được du khách quốc tế đề cập đến nhưng không đáng kể (Bảng 2).

Bảng 2: Nhu cầu của du khách về du lịch homestay*

STT	Yếu tố liên quan đến du lịch homestay	Du khách nội địa	Du khách quốc tế
1	Sự đầy đủ của các vật dụng - trang thiết bị	3,68	3,08
2	Sự sạch sẽ của các vật dụng, trang thiết bị	3,60	3,12
3	Sự hấp dẫn và lôi cuốn của các hoạt động trải nghiệm	3,70	3,14
4	Được thưởng thức đặc sản địa phương	3,97	3,33
5	Đảm bảo an toàn, vệ sinh sức khỏe	3,85	3,32
6	Thái độ phục vụ thân thiện và vui vẻ của người dân	4,17	3,61
7	Kiến thức và nghiệp vụ của người dân tham gia dịch vụ homestay	3,75	3,23
8	Sự thân thiện của cộng đồng địa phương	4,10	3,39
9	Sự phong phú và thu hút của nguồn tài nguyên thiên nhiên	4,03	3,41
10	Không gian homestay thích hợp	4,00	3,35
11	Sự hấp dẫn và đặc trưng văn hóa địa phương và nguồn tài nguyên nhân văn	3,95	3,35

Nguồn: Khảo sát trực tiếp từ du khách năm 2019

*Ghi chú: 1,00 – 1,80 = rất không cần thiết; 1,81 – 2,60 = không cần thiết; 2,61 – 3,40 = trung lập; 3,41 – 4,20 = cần thiết; 4,21 – 5,00 = rất cần thiết

3.2.2 Đánh giá của người dân về du lịch homestay ở An Biên

a. Nhận thức của người dân về du lịch homestay

Qua khảo sát thực tế 45 hộ dân ở địa bàn nghiên cứu cho thấy, có sự chênh lệch giữa đối tượng biết và không biết đến loại hình du lịch homestay. Trong 45 hộ dân, có đến 53,0% hộ dân biết về loại hình du

lịch homestay; còn lại 47,0% là nhóm hộ dân không biết đến loại hình này. Tuy nhiên, đối với nhóm hộ dân biết đến du lịch homestay này chưa thật sự hiểu sâu sắc, họ chỉ biết thông qua việc nghe truyền miệng từ người thân, bạn bè hoặc xem qua các kênh thông tin đại chúng.

Thông qua chuyến khảo sát điền dã, hầu hết các hộ dân ở đây chưa có kinh doanh tham gia vào hoạt

động kinh doanh du lịch nói chung và du lịch homestay nói riêng. Thế nhưng, khi trao đổi trực tiếp những thông tin về loại hình du lịch này và qua khảo sát bằng bảng hỏi thì có 77,8% hộ dân muốn tham gia vào hoạt động du lịch homestay tại địa phương, 11,1% không tham gia và chưa biết là 11,1% trong tương lai. Những hộ dân không muốn tham gia và chưa biết tham gia hay không vào hoạt động homestay chủ yếu với lý do còn e ngại, muốn tập trung vào sản xuất nông nghiệp, đánh bắt thủy hải sản,...

b. Hoạt động tham gia du lịch homestay của người dân

Theo những hộ dân mong muốn tham gia vào kinh doanh loại hình du lịch homestay, hoạt động mà họ muốn tham gia cũng như cung ứng là tổ chức và hướng dẫn các hoạt động cho khách trải nghiệm (51,1%), giới thiệu các món ăn ngon và hấp dẫn khi đến địa phương (40,0%), hướng dẫn khách tham quan các địa điểm du lịch nổi tiếng tại địa phương (33,3%). Ngoài ra, một số hộ dân lựa chọn dịch vụ chuẩn bị phòng ngủ, các tiện nghi và phục vụ bữa ăn

(22,2%), tổ chức các buổi hướng dẫn tham quan (15,6 %), giới thiệu và hướng dẫn cho khách nhập gia (17,8%) và các dịch vụ khác (11,1%). Qua đó ta thấy rằng, một số hộ dân lựa chọn các dịch vụ cung cấp liên quan đến việc lưu trú homestay. Tuy nhiên, các hộ dân chỉ cung cấp được dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí nhưng dịch vụ lưu trú thì các hộ dân vẫn chưa sẵn sàng, vẫn còn e ngại, e dè về việc cho khách lưu trú qua đêm tại nhà mình.

c. Khó khăn trong kinh doanh du lịch homestay

Trong quá trình kinh doanh liên quan đến kinh tế nói chung và kinh doanh du lịch nói riêng luôn luôn gặp không ít những khó khăn, chính vì vậy theo các hộ dân muốn tham gia hoạt động du lịch homestay trong tương lai thì khó khăn họ sẽ gặp phải nhiều nhất là kiến thức chuyên môn nghiệp vụ (71,1%), nguồn vốn đầu tư (53,3%) và năng lực tổ chức các hoạt động du lịch homestay (48,9%). Các vấn đề khác như điều kiện cơ sở vật chất, khả năng đáp ứng nhu cầu của du khách, sự phối hợp với các đơn vị,... cũng là khó khăn được đề cập đến nhưng không cao (Bảng 3).

Bảng 3: Những khó khăn khi kinh doanh du lịch homestay

STT	Khó khăn	Tỷ lệ (%)
1	Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ	71,1
2	Năng lực tổ chức các hoạt động du lịch homestay	48,9
3	Sự phối hợp giữa cộng đồng với các công ty du lịch và chính quyền địa phương	22,2
4	Khả năng đáp ứng nhiều nhu cầu của khách	28,9
5	Nguồn vốn để đầu tư	53,3
6	Điều kiện về cơ sở vật chất	40,0
7	Khó khăn khác	15,6

Nguồn: Khảo sát từ hộ dân 2019, n=45

d. Mong muốn cải thiện của người dân

Theo ý kiến của các hộ dân được khảo sát, phát triển loại hình du lịch homestay ở huyện An Biên trong tương lai thì họ mong muốn được cải thiện các

vấn đề về cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật (68,9%); chất lượng, kiến thức và kỹ năng phục vụ về du lịch và ngoại ngữ (51,1%); tình hình an ninh, trật tự, an toàn giao thông (44,4%) là nhiều nhất (Bảng 4).

Bảng 4: Mong muốn cải thiện của người dân khi phát triển du lịch homestay

STT	Mong muốn cải thiện	Tỷ lệ (%)
1	Cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật	68,9
2	Tình hình an ninh, trật tự, an toàn giao thông	44,4
3	Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ	31,1
4	Chất kiến thức và kỹ năng phục vụ về du lịch và ngoại ngữ	51,1
5	Các chương trình du lịch homestay	31,1
6	Phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên tại địa phương	20,0
7	Khác	8,9

Nguồn: Khảo sát từ hộ dân 2019, n=45

3.3 Định hướng mô hình du lịch homestay ở An Biên

Dựa vào việc đánh giá của du khách và các hộ dân, các chuyên gia, đại diện các cơ quan quản lý về du lịch và công ty lữ hành tại Kiên Giang, một số

định hướng cho xây dựng mô hình homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang được đề xuất như sau:

3.3.1 Các yêu cầu chính đối với lưu trú homestay

Việc tuân thủ các quy trình sẽ giúp kinh doanh homestay dễ dàng thành công. Trong quá trình khảo sát thực tế, tại xã Nam Thái A đã có hộ gia đình Sáu Bé sẵn sàng kinh doanh homestay và đã chuẩn bị khá đầy đủ những thứ cần thiết. Hộ gia đình này được xem là hộ kinh doanh kiểu mẫu cho các hộ kinh doanh khác. Các tiêu chuẩn và yêu cầu chính của một homestay và hộ kinh doanh homestay cần có bao gồm: tiện nghi phòng ngủ, tiện nghi phòng tắm và kỹ năng phục vụ. Các tiêu chuẩn và yêu cầu này cần tuân thủ theo tiêu chuẩn quốc gia của chính phủ Việt Nam (TCVN 2015) về homestay để đảm bảo đúng quy định và đem lại sự hài lòng cho du khách. Trong đó, tiện nghi về phòng ngủ và phòng tắm đã được đảm bảo và sẵn sàng phục vụ khách, thế nhưng kỹ năng phục vụ của hộ này vẫn chưa có. Do đó, cần có buổi tập huấn về kỹ năng phục vụ khách đối với việc kinh doanh homestay cho chủ hộ và các thành viên trong gia đình. Ngoài ra, đối với hộ kinh doanh homestay hiện nay đã được hưởng ứng và có sự tham gia của mọi thành viên trong gia đình điều này góp phần giúp đạt hiệu quả cao hơn trong việc vận hành và kinh doanh. Bên cạnh đó, trong thời gian tới, hộ kinh doanh này cần cần lập danh sách công việc và phải kiểm tra thường xuyên như vệ sinh giường ngủ, vệ sinh phòng bếp, vệ sinh thùng rác, sự hoạt động của các trang thiết bị,... để đảm bảo chất lượng phục vụ đối với du khách.

3.3.2 Vệ sinh và chăm sóc cảnh quan, môi trường

Công việc duy trì diện mạo, tạo ấn tượng đầu tiên rất quan trọng, vệ sinh tốt cũng giúp ngăn ngừa các côn trùng, vi khuẩn, dị ứng đối với du khách. Nếu khách du lịch đến và nhận thấy homestay sạch sẽ, thoải mái, chắc chắn sẽ tạo nên lòng trung thành và khả năng quay lại của du khách, nhất là quảng bá truyền miệng đến bạn bè và người thân của họ, đây được xem là hình thức quảng bá hiệu quả nhất. Chính vì vậy, đối với hộ dân Sáu Bé muốn kinh doanh homestay nói riêng và những hộ dân khác muốn tham gia vào hoạt động kinh doanh homestay ở tương lai nói chung thì cần giữ homestay của một cách sạch sẽ và gọn gàng thông qua việc giữ các vật nuôi bên ngoài, quét dọn thường xuyên, lau chùi khu bếp, đổ rác hàng ngày,... Ngoài ra, khuôn viên xung quanh homestay cũng cần giữ cho đường đi, lối đi và hệ thống thoát nước sạch sẽ, không có lá cây và nước đọng, giữ cho khu vườn gọn gàng, phát hoang những bụi cỏ và cải tạo lại khu vườn phía sau nhà, dọn dẹp rác thải và phân động vật, di chuyển những chuồng gà, heo cách xa khu vực bếp và lưu trú của khách để đảm bảo vấn đề vệ sinh.

3.3.3 Cơ sở vật chất và kỹ thuật phục vụ lưu trú

Đối với hộ kinh doanh homestay Sáu Bé cần giữ nguyên kiến trúc ngôi nhà hiện nay vì nó phù hợp với đặc trưng nông thôn, nhà vườn, đặc điểm văn hóa của từng địa phương; một mặt nếu xây dựng lại sẽ gây mất nét đặc trưng, gây sự trùng lặp với kiến trúc hiện đại tại các đô thị, một mặt gây tốn chi phí. Cơ sở vật chất và kỹ thuật ở hộ Sáu Bé tại Nam Thái A hiện nay đã đáp ứng cơ bản tương đối đầy đủ về sân vườn ở bên ngoài, bên trong có các khu phục vụ nhu cầu cơ bản của du khách bao gồm: phòng khách, khu phòng ngủ, khu bếp, nhà vệ sinh và phòng tắm. Do đó, những hộ dân khác muốn kinh doanh du lịch homestay trong thời gian tới cần đáp ứng đầy đủ các cơ sở vật chất và kỹ thuật như trên. Tuy nhiên, việc trang trí trong khuôn viên nhà chưa được chú trọng và bữa bộn, do đó cần trang trí một số tranh ảnh, các vật dụng đồng quê hay gắn liền với văn hóa địa phương, giúp du khách cảm thấy gần gũi và hòa mình nét văn hóa của bản địa. Lưu ý: các vật dụng trang trí không mang yếu tố hiện đại hoặc chạy theo xu hướng của các khách sạn ở đô thị.

3.3.4 Cơ sở vật chất phục vụ ăn uống

Cùng với hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật lưu trú, cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ ăn uống là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất du lịch. Cơ sở vật chất kỹ thuật của bộ phận này bao gồm các yếu tố đảm bảo điều kiện tiện nghi cho hoạt động ăn uống của du khách với chức năng nổi bật là cơ sở vật chất kỹ thuật của khu chế biến và bảo quản thức ăn (bếp) và cơ sở vật chất kỹ thuật của khu vực phục vụ ăn (phòng ăn). Đối với vấn đề này, thì hộ kinh doanh homestay hiện nay đã đáp ứng tương đối đầy đủ ở cả khu vực bếp và phòng ăn, thế nhưng các dụng cụ cần thiết cho bữa ăn và ghé ngồi còn tương đối ít chưa đảm bảo được số lượng khách nhiều. Đối với khu vực ăn có thể bày trí một chiếc chiếu và ngồi dùng bữa trên chiếc chiếu đó, điều này tạo không khí thân quen của chốn đồng quê và tạo sự gần gũi trong bữa ăn giữa chủ nhà với du khách. Sử dụng các vật dụng dùng trong bữa ăn gắn liền với đời sống sinh hoạt và thường ngày để tạo sự bình dị và dân dã.

3.3.5 Các dịch vụ vui chơi giải trí và dịch vụ kèm theo

Ngoài dịch vụ lưu trú và ăn uống, sẽ thật khó để giữ chân du khách nếu không có các hoạt động khác kèm theo bởi vì cuộc sống ở nông thôn miền tây khá yên bình. Tuy nhiên, nếu khai thác tốt các khía cạnh của đời sống sinh hoạt hàng ngày và tạo ra các hoạt động để du khách cơ hội trải nghiệm sẽ mang đến những ấn tượng lý thú khó quên cho du khách. Một số hoạt động vui chơi, giải trí có thể khai thác như học cách làm đồ thủ công mỹ nghệ truyền thống từ

các nghề thủ công xung quanh địa bàn lưu trú như sơ chế dừa (xã Tây Yên), chằm lá (xã Nam Yên) và nuôi sò huyết - tôm - cua (xã Nam Thái A),... gần hộ Sáu Bé còn có thể liên kết với các hộ làm đồ rập cua, làm lưới, vì vậy có thể kết hợp với những hộ này để giúp đa dạng hoạt động của du khách hơn. Ngoài ra, trong vườn nhà còn có các vuông nuôi cua, có thể cho du khách tham gia cùng thành viên trong gia đình để rập cua, bắt cua, hướng dẫn du khách trời cua, chế biến các món ăn từ cua. Không những thế, có thể chờ được tham quan các khu vực bãi bồi và cho du khách cào nghêu, vẹm, sò huyết cùng với người dân địa phương. Đây là những hoạt động đặc trưng có thể khai thác trong việc phát triển du lịch homestay vùng ven biển An Biên. Ngoài ra, các dịch vụ kèm theo ở homestay cần có bao gồm bán đồ ăn nhẹ, đồ uống và hàng lưu niệm và các tour du lịch trong phạm vi địa phương (tour du lịch văn hóa ngắn tại địa phương, hướng dẫn đi bộ quanh làng xóm, tham quan các ngôi chùa Nam Tông cùng với các lễ hội của người Khmer tại địa phương hoặc khu vực thiên nhiên).

3.4 Giải pháp phát triển du lịch homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

Để phát triển du lịch homestay ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đạt chất lượng và hiệu quả, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp được đề xuất như sau:

3.4.1 Khuyến khích và hỗ trợ người dân tham gia làm du lịch homestay

Du khách đánh giá rằng, kiến thức và nghiệp vụ của người tham gia cung ứng trong du lịch homestay đòi hỏi là cần thiết và phải chuyên nghiệp. Tuy nhiên, kiến thức và chuyên môn nghiệp vụ về du lịch nói chung, du lịch homestay nói riêng là khó khăn lớn nhất của các hộ dân ở An Biên, và đây cũng là trở ngại lớn đối với các hộ dân muốn tham gia vào du lịch. Vì thế, cơ quan chức năng cần tổ chức các buổi tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ và quy trình phục vụ khách khi lưu trú tại homestay, các lưu ý đối với khách nước ngoài khi lưu trú,... cho các hộ kinh doanh. Cần có những lớp tập huấn và dạy một số câu nói giao tiếp cơ bản bằng tiếng nước ngoài (trong đó tiếng Anh là quan trọng nhất) cho các thành viên tham gia cung ứng dịch vụ homestay mà chủ yếu là các thành viên trẻ trong hộ gia đình. Thường xuyên mở các buổi chia sẻ kinh nghiệm về homestay giữa các hộ dân với nhau, giữa công ty lữ hành với người dân và các hộ kinh doanh homestay ở địa phương khác để mở rộng tâm lý, nhu cầu của du khách từ đó có sự điều chỉnh sản phẩm cung ứng cho thích hợp và đạt hiệu quả. Nguồn vốn đầu tư cho hoạt động du lịch là khó khăn lớn thứ hai của người dân, do đó chính quyền địa phương cần khuyến khích sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch, nhất là đối với hoạt động du lịch homestay hoặc

cung cấp các dịch vụ bổ sung phục vụ cho loại hình này thông qua việc khuyến khích bằng việc hỗ trợ vốn và vay vốn đối với các hộ dân tham gia.

3.4.2 Nâng cao nhận thức của người dân về du lịch homestay

Nhận thức của người dân ở An Biên về du lịch homestay chưa cao, do đó cần tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về du lịch homestay và lợi ích của nó mang lại như nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo thêm việc làm,... thông qua các buổi chia sẻ, tập huấn về du lịch homestay do các cơ quan du lịch và các nhóm nghiên cứu chủ chốt. Đồng thời, cần tuyên truyền cho cả người dân tham gia lẫn không tham gia du lịch homestay về sự thân thiện và hiếu khách đối với khách du lịch, thái độ phục vụ của người dân kinh doanh, vì đây là những mong đợi và điều kiện cần có của hoạt động du lịch.

3.4.3 Đầu tư cơ sở hạ tầng

Sự hoàn thiện cơ sở hạ tầng là một trong những điều kiện phát triển du lịch homestay thông qua đánh giá của du khách cũng như đây là yếu tố cần được cải thiện hàng đầu khi khảo sát ý kiến của người dân địa phương. Do đó, cơ quan chức năng và chính quyền địa phương cần có chính sách đầu tư về: Bảng chỉ dẫn du lịch vào huyện cũng như bảng chỉ dẫn các homestay; cần tráng nhựa, lát đan ở các tuyến đường nông thôn, độ rộng của các tuyến đường phải đảm bảo cho khách di chuyển an toàn cũng như chất lượng mặt đường phải bằng phẳng, tránh gồ ghề và trơn trượt vào mùa mưa. Các vấn đề về điện và nước cũng phải được cung cấp đầy đủ hơn để phục vụ cho nhu cầu của du khách, nhất là nước ngọt với tiêu chí đảm bảo vệ sinh và đèn chiếu sáng ở các lối đi.

3.4.4 Đa dạng các hoạt động trải nghiệm cho du khách

Các cơ sở homestay cũng phải thiết kế các hoạt động theo hướng trải nghiệm cho du khách khi lưu trú tại cơ sở của mình nhằm tạo nên sự hứng thú và hấp dẫn như “một ngày làm ngư dân” với hoạt động đánh bắt, thu hoạch các loại thủy hải sản (sò, cua, tôm,...), trồng và chăm sóc rau sạch, làm vườn cùng chủ nhà, giao lưu văn nghệ, học cách làm bánh dân gian hoặc các sản phẩm thủ công ở địa phương,... Tạo trải nghiệm nấu các món ăn mang đậm chất ẩm thực địa phương, hướng dẫn du khách ăn theo cách truyền thống và sử dụng những nguyên liệu địa phương đang trong mùa như cua nấu chao, gỏi sò huyết, một số món chim, cò, vạc bắt được từ ngoài đồng,... Ngoài ra, giúp cho du khách khám phá và học hỏi các văn hóa cũng như phong tục tập quán của địa phương thông qua dẫn khách tham quan các công việc hàng ngày của người nông dân, ngư dân, làng nghề, chùa, đình, lễ hội,...

3.4.5 Quy hoạch không gian xây dựng du lịch homestay hợp lý

Không gian homestay thích hợp, an toàn và vệ sinh đảm bảo là những điều cần thiết phải có ở cơ sở kinh doanh du lịch homestay. Khi phát triển du lịch homestay ở địa phương cần giữ nguyên bản sắc vùng thôn quê, tránh chạy theo các xu hướng phát triển du lịch hiện đại mà phá hủy các cảnh quan thiên nhiên, phá hủy môi trường, cây cối,... mà thay vào đó là tôn tạo, trồng thêm cây xanh để tạo bầu không khí trong lành, bình yên chốn thôn quê. Để đảm bảo vệ sinh và an toàn đến sức khỏe của du khách, thì vấn đề chuồng trại nuôi gia súc, gia cầm cần phải tách biệt với khu nhà ở và nơi lưu trú của khách để tránh gây ô nhiễm môi trường. Vấn đề nhà ở cũng tương tự như thế, nhà ở của các hộ dân cũng không cần xây mới và hiện đại mà nên giữ nguyên hiện trạng kiến trúc của ngôi nhà, cần tu sửa một số kiến trúc hư tổn để phục vụ khách tốt hơn. Chính quyền địa phương và các ban ngành lĩnh vực du lịch cũng cần hướng dẫn người dân xây dựng không gian homestay hợp lý, tránh làm tự phát và không bài bản.

3.4.6 Thay đổi cơ chế chính sách phát triển du lịch

Năng lực tổ chức du lịch homestay của người dân còn chưa cao và được người dân đánh giá rằng đây là khó khăn không nhỏ mà họ gặp phải trong việc phát triển du lịch homestay tại An Biên. Do đó, Để tránh sự liên kết trong tổ chức du lịch homestay tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang mờ nhạt và kém hiệu quả, thì cần sự quan tâm và phối hợp đồng bộ từ ba phía: (i) cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương; (ii) công ty du lịch lữ hành và (iii) hộ dân kinh doanh homestay. Trong đó, cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương đóng vai trò là trung gian, giúp đỡ và đưa ra các cơ chế chính sách phù hợp. Các cơ quan ban ngành du lịch và chính quyền địa phương cần hướng dẫn người dân các thủ tục khi tham gia kinh doanh loại hình du lịch homestay; cần có những chính sách hỗ trợ như về thông tin, thị trường khách, hỗ trợ phối hợp với công ty du lịch trong việc đưa khách đến tham quan và lưu trú,... cần hỗ trợ người dân tập huấn và đào tạo về kinh doanh và phục vụ du khách đối với du lịch homestay; các cơ quan địa phương cũng cần theo dõi người dân, tránh xảy ra tình trạng hoạt động tự phát mà phải có sự hỗ trợ và hướng dẫn người dân hoạt động; tránh tình trạng cạnh tranh không lành mạnh giữa các hộ cung ứng dịch vụ với nhau.

4 KẾT LUẬN

Huyện An Biên có rất nhiều tiềm năng để phát triển loại hình du lịch sinh thái nói chung và du lịch homestay nói riêng. Tuy nhiên, thời gian qua

những tài nguyên ấy chưa được khai thác hợp lý và một số còn ở dạng tiềm năng. Du lịch tại huyện chưa thật sự nhận được sự quan tâm, đầu tư, khai thác một cách đúng mức từ phía cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị kinh doanh lữ hành trong tỉnh. Nhìn chung, cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ du lịch như hệ thống các điểm du lịch, các điểm tham quan, vui chơi giải trí còn thiếu quy hoạch và khai thác; hệ thống cơ sở lưu trú du lịch qui mô còn nhỏ lẻ, và mang tính tự phát chưa đáp ứng được yêu cầu để tiến hành hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch theo tiêu chuẩn, hệ thống giao thông đường bộ cần được quan tâm nâng cấp hơn nữa, nhất là các tuyến lộ đến các điểm du lịch, các khu vực có tiềm năng để xây dựng loại hình du lịch homestay của huyện.

Do đó, để khai thác tối đa tiềm năng du lịch của huyện, đặc biệt là để xây dựng và phát triển loại hình du lịch homestay gắn với cộng đồng địa phương thì cần phải có những chính sách ưu đãi, sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền và các cơ quan chức năng để cùng nhau xây dựng và phát triển loại hình du lịch homestay tại huyện nhằm góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống của người dân, đồng thời góp phần xây dựng nông thôn mới hướng tới phát triển sinh kế bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Minh Anh và Hải Yến, 2008. Cẩm nang du lịch Việt Nam. Nhà xuất bản Hồng Đức. Hà Nội, 493 trang.
- Hair, J. F., Anderson, R. E., Tatham, R. L., and Black, W. C., 1998. Multivariate data analysis (5th ed.). Englewood Cliff. New Jersey, USA.
- Nguyễn Thị Lan Hương, 2016. Du lịch làng nghề - Tiềm năng và định hướng phát triển, ngày truy cập 16/1/2019. Địa chỉ: <http://www.spnttw.edu.vn/Pages/Articledetail.as>
- Nguyễn Diệp Mai, 2017. Khảo sát thực trạng và định hướng bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Đề tài nghiên cứu khoa học. Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang. Tỉnh Kiên Giang.
- Phạm Thị Vui, 2012. Văn hóa của người Khmer trong định hướng phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang. Luận văn Cao học. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Ngọc Cường và Nguyễn Tự Nam, 2016. Những giá trị đa dạng sinh học nổi bật tại khu bảo tồn đất ngập nước Láng Sen và Vườn quốc gia U Minh Thượng. Tạp chí Môi trường. 12: 17-18.
- Trương Trí Thông và Lý Mỹ Tiên, 2018. Tiềm năng, thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tại làng nghề dệt thổ cẩm của đồng bào Khmer ở xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 54(4C): 137-147.